TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04 - 4 - 2024
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu và bà Nguyễn Thị Hòe

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà công khai xét xử vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 79/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc "Ly hôn " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1995;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hải Tr, sinh năm 1994;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi xuất cảnh: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; hiện cư trú tại: thành phố Đài trung, Đài Loan. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Thân nhân của anh Nguyễn Hải Trường: Bà Ngô Thị H1; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Là mẹ đẻ của bị đơn Nguyễn Hải Tr. Có trình bày xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 08/6/2023 và bản tự khai, chị Đặng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hải Tr và chị Đặng Thị H yêu nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào tại UBND xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình vào ngày 23/7/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với bộ mẹ chồng tại Thôn B, xã H nhưng do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng đã bàn bạc thống nhất để anh Tr xuất cảnh ra nước ngoài tìm kiếm công việc để có thêm thu nhập gửi về phụ giúp gia đình. Thời gian đầu sống xa nhau vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc, quan tâm, động viên, hỏi han nhau. Tuy nhiên 02 năm gần đây, do hoàn cảnh ở xa nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt dần, phát sinh nhiều mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và dần dần cũng không liên lạc với nhau. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không cảm thông chia sẽ và thiếu tin tưởng nhau về tình cảm. Đến nay, chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên chị đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình giải quyết việc cho chị được ly hôn anh Tr.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Hải Tr: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của anh Nguyễn Hải Tr. Tại Công văn số 17291/QLXNC-P5 ngày 06/7/2023 của Cục quản lý xuất nhập cảnh cung cấp thông tin anh Nguyễn Hải Tr, sinh ngày 11/4/1994 được cấp hộ chiếu số C4210459 ngày 18/12/2017 đã xuất nhập cảnh gần nhất ngày 07/03/2021 hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Theo chị H và bà Ngô Thị H1 (mẹ đẻ của anh Tr) cung cấp hiện anh Trường có địa chỉ cư trú tại: thành phố Đài trung, Đài Loan.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã có văn bản gửi đến Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Đài Loan để tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng đối với bị đơn anh Nguyễn Hải Tr, tuy nhiên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình không nhận được lời khai của anh Tr cũng như kết quả tống đạt văn bản tố tụng. Đồng thời, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thông báo qua kênh phát thanh dành cho người nước ngoài của Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) thông báo cho anh Tr 03 lần trong vòng 03 ngày liên tiếp (từ ngày 22, 23, 24/01/2024) về các nội dung liên quan đến việc chị Đặng Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Hải Tr và đồng thời thực hiện việc niêm yết

công khai các văn bản tố tụng của Toà án tại nơi ở, địa phương nơi cư trú của anh Tr theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 21/6/2023, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã có buổi làm việc với thân nhân của bị đơn Nguyễn Hải Tr là bà Ngô Thị H1 (mẹ đẻ). Trong buổi làm việc Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành lấy lời khai của bà Hà với các nội dung liên quan đến việc chị H xin ly hôn anh Tr, cụ thể như sau: Anh Nguyễn Hải Tr là con trai của bà, anh Tr có cung cấp địa chỉ cho bà đúng như trong đơn khởi kiện mà con dâu của bà là chị Đặng Thị H đã cung cấp cho Tòa án, cụ thể: thành phố Đài trung, Đài Loan. Trong quá trình làm việc tại Đài Loan anh Tr con trai bà vẫn thường xuyên gọi điện thoại về hỏi thăm sức khỏe ông bà và bà có nghe anh Tr nói việc ly hôn này giữa hai vợ chồng đã bàn bạc với nhau. Phía gia đình bà cũng đã thông báo cho anh Tr biết việc gia đình đã nhận được thông báo thụ lý của Tòa án. Về tình cảm: Tr và H kết hôn vào năm 2018 tại UBND xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn Tr và H về sống chung cùng vợ chồng bà tại Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Về con chung: Hai vợ chồng Tr và H chung sống với nhau nhưng chưa có con. Về tài sản: Bà có hỏi nhưng Tr và H nói hai đưa không có tài sản hay nợ nần gì chung.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh Nguyễn Hải Tr vắng mặt lần hai không có lý do.

- *Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến*:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Hoài, xử cho chị Đặng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hải Tr.

Về con chung: Không có, nên không xem xét; Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét; Đương sự chịu án phí, lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại Công văn số 17291/QLXNC-P5 ngày 06/7/2023 của Cục quản lý xuất nhập cảnh cung cấp thông tin anh Nguyễn Hải Tr, sinh ngày 11/4/1994 được cấp hộ chiếu số C4210459 ngày 18/12/2017 đã xuất nhập cảnh gần nhất ngày 07/03/2021 hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Đây là vụ án ly hôn một bên đương

sự đang ở nước ngoài nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Toà án cho đương sự ở nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không có kết quả nên đã thông báo cho anh Nguyễn Hải Tr trên kênh phát thanh của Ban Đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5), kênh phát thanh dành cho người Việt Nam ở nước ngoài; thực hiện việc niêm yết văn bản tố tụng của Toà án tại địa phương (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh Tr) và giao các văn bản tố tụng của Toà án cho người thân (mẹ đẻ) của anh Tr để người thân thông báo cho anh Tr biết nội dung liên quan đến việc chị H xin ly hôn anh Tr theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tr vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228; khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Hải Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình vào ngày 23/7/2018 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa hai bên sống hạnh phúc được một thời gian, đến đầu năm 2021 do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên anh Nguyễn Hải Tr xuất cảnh ra nước ngoài tìm kiếm công việc để có thêm thu nhập gửi về phụ giúp gia đình. Thời gian đầu sống xa nhau vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc, quan tâm, động viên, hỏi han nhau. Tuy nhiên do hoàn cảnh ở xa nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt dần, mâu thuẩn ngày càng trầm trọng. Mặc dù đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẩn do vợ chồng không cảm thông chia sẻ và thiếu tin tưởng nhau về tình cảm. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh Tr thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H xử cho chị H được ly hôn anh Nguyễn Hải Tr là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Không có, nên không xem xét.

[2.3]. Về quan hệ tài sản chung: Không có, nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Chị Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[2.5]. Về lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và đăng VOV Đài tiếng nói Việt Nam, chị H phải chịu theo quy định với số tiền 2.047.949 đồng, chị H đã nộp đủ số tiền 2.047.949 đồng tại Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 153, Điều 227, Điều 228, Điều 464, Điều 469, Điều 474, khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án;

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 121,123,127 Luật Hôn nhân và Gia đình, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hải Tr.

2. Về quan hệ con chung: Không có, không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí và lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị H đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai số 31AA/2021/0005467 ngày 14/6/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Chị Đặng Thị H phải chịu 2.047.949 đồng lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và đăng VOV5 Đài tiếng nói Việt Nam (Chị Đặng Thị H đã nộp đủ tại Tòa án).

Án sơ thẩm xét xử công khai, chị Đặng Thị H có quyền có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; anh Nguyễn Hải Tr có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh QB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- UBND xã Hòa Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn, Lưu DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn